

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BÈ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 18/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Xuân Quảng** và ông **Lưu Xuân Thảo**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ưu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Hứa Thị Hồng Tươi** và ông **Ma Thế Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/HSST, ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn C (Tên gọi khác: không) - Sinh ngày 19... tại huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã K, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: ../12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L và bà Đồng Thị N; vợ là Lý Thị H và 01 con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 thì nghỉ học, lao động tự do và xây dựng gia đình, làm ăn, sinh sống tại địa phương, nhân thân tốt cho đến ngày 10/10/2021 tự đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân thực hiện ngày 08/10/2021. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Bè cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Xuân Diệu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

2. Anh Nông Văn P, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

3. Anh Lộc Văn V, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

4. Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

5. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

6. Anh Dương Văn Q, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

7. Anh Triệu Văn B, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/10/2021, Công an huyện Ba Bể nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp về việc có một số đối tượng đang tụ tập tại nhà Dương Văn C ở thôn B, xã K, huyện Ba Bể có biểu hiện nghi vấn về hành vi liên quan đến ma túy. Công an huyện Ba Bể đã thành lập tổ công tác và phối hợp với công an xã K, huyện Ba Bể đến nhà của Dương Văn C. Tại đây có Nguyễn Hữu C, sinh năm 1981. Trú tại: Thôn K, xã C, huyện Pác Nặm; Hoàng Văn T, sinh năm 1981. Trú tại: Thôn K, xã B, huyện Ba Bể; Dương Văn Q, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Ba Bể; Nông Văn P, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn B, xã Q, huyện Ba Bể; Lộc Văn V, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Ba Bể; Triệu Văn B, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Ma Văn L, sinh năm 1979. Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Ba Bể và Hà Văn L, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn B, xã B, huyện Chợ Đồn. Những người này đều khai đến nhà Dương Văn C để tìm mua ma túy với C về sử dụng và xác định Dương Văn C đã rời đi khi tổ công tác đến nhà C. Tại nhà C, tổ công tác thu giữ được 04 bom kim tiêm (xilanh nhựa) đã qua sử dụng. Đến ngày 10/10/2021, Dương Văn C đến trụ sở Công an huyện Ba Bể để đầu thú, Cơ quan công an huyện Ba Bể đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đồng thời tạm giữ của C 01 điện thoại di động. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của nhà C tại thôn B, xã Kh, huyện Ba Bể. Kết quả khám xét thu giữ tại dưới chiếu trong buồng ngủ của C 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen bên trong có 13 gói được gói bằng giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, loại heroine, tiến hành niêm phong và mở niêm phong để cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của C được 0,53 gam, niêm phong 0,53 gam (không phẩy năm ba gam) chất dạng bột màu trắng vào phong bì ký hiệu B1 để trưng cầu giám định, niêm phong toàn bộ giấy gói cũ, phong bì, lọ thủy tinh vào phong bì ký hiệu B2.

Tại Kết luận giám định số: 174/KTHS-MT, ngày 16/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,53 gam (Không phải năm ba gam).

Tại cơ quan điều tra các đối tượng Hoàng Văn L, Nông Văn Ph, Lộc Văn V, Nguyễn Hữu C, Triệu Văn B, Hoàng Văn T, Dương Văn Q khai: Bản thân là người nghiện ma túy, ngày 08/10/2021 được mua ma túy với Dương Văn C tại nhà ở của C thuộc thôn B, xã Kh, huyện Ba Bể. Mục đích các đối tượng mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Ph, V mỗi người mua được 01 gói với giá 100.000 đồng/gói; L được mua 02 gói với C giá 200.000 đồng; C và B góp tiền cùng nhau rồi mua 02 gói ma túy với C giá 200.000 đồng; T và Q góp tiền với nhau rồi cùng mua 02 gói ma túy với C giá 200.000 đồng. Các đối tượng trên đều khai không có mâu thuẫn với C và lời khai phù hợp với lời khai của Dương Văn C.

Lời khai của Dương Văn C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Bản thân là người nghiện ma túy, hình thức sử dụng là “Hít” vào cơ thể. Về nguồn gốc số ma túy, ngày 06/10/2021 C đi xuống huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên chơi và mua ma túy với một người đàn ông không quen biết được một gói ma túy (loại Heroine) với giá là 5.000.000 đồng về chia thành từng gói nhỏ, mục đích sử dụng dần cho bản thân và bán cho những người nghiện để kiếm lời. Đến ngày 08/10/2021, Dương Văn C bán ma túy 05 lần, cụ thể: Khoảng 15 giờ bán cho Hoàng Văn L 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng; trong khoảng thời gian từ 18 giờ 45 phút đến 19 giờ 05 phút Dương Văn C liên tục bán ma túy cho Nông Văn P 01 gói với giá là 100.000 đồng, bán cho Lộc Văn Vg 01 gói với giá là 100.000 đồng, bán cho Nguyễn Hữu C và Triệu Văn B 02 gói với giá 200.000 đồng, bán cho Hoàng Văn T và Dương Văn Q 02 gói ma túy với giá là 200.000 đồng. Địa điểm các lần bán ma túy đều tại nhà ở của Dương Văn C. Khi có tổ công tác của Công an huyện Ba Bể đến kiểm tra, C lo sợ đã bỏ chạy, đến sáng ngày 10/10/2021, Dương Văn C ra đầu thú và tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân. Sau khi bán ma túy cho những người nghiện, họ đi đâu sử dụng thì C không biết, số ma túy 0,53 gam mà cơ quan Công an thu giữ được tại nhà C, C khẳng định là của C với mục đích tiếp tục bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời nếu không bị phát hiện. Số tiền mà C bán ma túy cho các đối tượng L, Ph, V, C, B, T, Q được 800.000 đồng đã bị rơi khi bỏ trốn.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSBB ngày 15/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Dương Văn C về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,....”

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, c, khoản 2, Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2021.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được, lọ thủy tinh và phong bì niêm phong cũ; 01 (một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T174 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 0,48 gam (không phải bốn tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ. 04 (bốn) bom kim tiêm (xilanh) đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán ma túy mà có là 800.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng, xác định điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày bản bào chữa đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể truy tố và xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, khoản 2, điều 251/BLHS là đúng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú quy định tại điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được

miễn án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát là 7 năm tù.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Văn C đều khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, với mục đích kiếm lời nhằm phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân, nên trong ngày 08/10/2021 tại nhà ở thuộc thôn B, xã Kh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Dương Văn C đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (loại Heroine) nhiều lần cho nhiều người, cụ thể: Khoảng 15 giờ bán cho Hoàng Văn L 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng; trong khoảng thời gian từ 18 giờ 45 phút đến 19 giờ 05 phút Dương Văn C liên tục bán ma túy cho Nông Văn Ph 01 gói với giá là 100.000 đồng, bán cho Lộc Văn V 01 gói với giá là 100.000 đồng, bán cho Nguyễn Hữu C và Triệu Văn B 02 gói với giá 200.000 đồng, bán cho Hoàng Văn T và Dương Văn Q 02 gói ma túy với giá là 200.000 đồng. Ngay sau khi bán ma túy xong cho các đối tượng trên thì bị Tổ công tác Công an huyện Ba Bể kiểm tra Dương Văn C đã bỏ trốn, đến ngày 10 tháng 10 năm 2021 ra đầu thú và tự thú về hành vi bán ma túy của bản thân. Quá trình khám xét khẩn cấp nhà ở của C đã thu giữ được 0,53 gam ma túy, loại heroine, mục đích cất giấu 0,53 gam ma túy của C là để sử dụng và để bán cho người nghiện ma túy.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã bán ma túy 05 lần cho nhiều người trong cùng một ngày và cùng một thời điểm nên thuộc trường hợp “phạm tội 2 lần trở lên”, “đội với 2 người trở lên”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Dương Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Tệ nạn ma túy hiện nay đã và đang ảnh hưởng rất lớn đến hạnh phúc của nhiều gia đình, hủy hoại sức khỏe, nhân cách con người, ảnh hưởng đến kinh tế và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do vậy, vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho cộng đồng dân cư nơi bị cáo đang sinh sống và trật tự chung của xã hội, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú; đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua với một người đàn ông không quen biết tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Đối với Hoàng Văn L, Nông Văn Ph, Lộc Văn Vg, Nguyễn Hữu Cg, Triệu Văn B, Hoàng Văn T, Dương Văn Qt là các đối tượng nghiện ma túy, đã mua ma túy với Dương Văn C để sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Bể đã chuyển cho cơ quan chức năng xem xét xử lý bằng biện pháp khác là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền Dương Văn C đã bán ma túy cho các đối tượng Hoàng Văn L, Nông Văn P, Lộc Văn Vg, Nguyễn Hữu Cg, Triệu Văn B, Hoàng Văn T, Dương Văn Qt trong ngày 08/10/2021 là 800.000 đồng, xác định là tiền thu lời bất chính do vậy cần truy thu, sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về vật chứng:

- Các vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được, lọ thủy tinh và phong bì niêm phong cũ; 01 phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T174 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 0,48 gam (không phải bốn tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ; 04 (bốn) xi lanh bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng, làm rõ xác định điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7]. Hình phạt bổ sung: Tài liệu trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có tài sản đảm bảo cho việc thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về án phí: Căn cứ Điều 12 và Điều 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ điểm b, c, Khoản 2, Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm r, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C: 07 (bảy) năm, 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2021.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01(một) phong bì niêm phong ký hiệu B2 bên trong có chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được, lọ thủy tinh và phong bì niêm phong cũ; 01 (một) phong bì mẫu hoàn trả đã niêm phong ký hiệu T174 bên trong có chứa: Mẫu chất trong phong bì niêm phong ký hiệu B1 còn lại là 0,48 gam (không phải bốn tám gam) cùng phong bì, bao gói cũ. 04 (bốn) xi lanh bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng, xác định điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/6/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể)

- Truy thu của bị cáo số tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có là 800.000^d (Tám trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

* Về án phí: Căn cứ Điều 12, Điều 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Văn C.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND H.Ba Bể 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Ba Bể 2;
- Bị cáo 1;
- Người bào chữa 1;
- TA tỉnh Bắc Kạn 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên

